

Số: 90/2018/QĐST-HNGĐ

Phước Long, ngày 13 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Diễm M, sinh năm 1995;

Địa chỉ: ấp G, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Diễm M và anh Nguyễn Tuấn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Diễm M và anh Nguyễn Tuấn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Trần Diễm M và anh Nguyễn Tuấn Đ, giao cháu Nguyễn Trần Khả A, sinh năm 2015 và cháu Nguyễn

Trần Thiện N, sinh năm 2017 cho chị Trần Diễm M được tiếp tục chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tuấn Đ không phải cấp dưỡng nuôi hai người con chung. Anh Nguyễn Tuấn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Diễm M và anh Nguyễn Tuấn Đ thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. *Về nợ chung:* Chị M, anh Nguyễn Tuấn Đ và chị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Diễm M tự nguyện nộp tiền án phí là 150.000đ, chị Trần Diễm M đã dự nộp tiền án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011656 ngày 20/4/2018 nên được đối trừ. Chị Trần Diễm M còn được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long. Anh Nguyễn Tuấn Đ, chị T không phải nộp tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
đã ký

Hồ Huỳnh Tố Hiền